

TRƯỜNG ĐH KHXH&NV
KHOA VĂN HỌC VÀ NGÔN NGỮ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Thông tin chung về môn học:

- Tên môn học:

tên tiếng Việt: **NGÔN NGỮ BÁO CHÍ VÀ NGÔN NGỮ VĂN CHƯƠNG**

tên tiếng Anh/tiếng khác (nếu có):

PRESS LANGUAGE AND LITERARY LANGUAGE

- Mã môn học:

- Môn học thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>		Chuyên nghiệp x			
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input type="checkbox"/>	
		Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc x	Tự chọn <input type="checkbox"/>

2. Số tín chỉ: 4

3. Trình độ (dành cho sinh viên năm thứ 3,4)

4. Phân bố thời gian: 60 tiết (1 TC = 15 tiết lý thuyết hoặc 30 tiết thực hành)

- Lý thuyết: 50 tiết

- Thực hành: 0 tiết

- Thảo luận/Thuyết trình nhóm: 10 tiết

- Các hoạt động khác: (*bài tập, trò chơi, đố vui, diễn kịch, xem phim, ...*):.....tiết

- Tự học: 60 tiết

5. Điều kiện tiên quyết:

- Môn học tiên quyết: Sinh viên đã hoàn thành các chuyên đề cơ sở thuộc chuyên ngành Ngôn ngữ học như: Ngữ âm tiếng Việt, Từ vựng tiếng Việt, Ngữ pháp tiếng Việt, Phong cách học tiếng Việt; hoàn thành các chuyên đề thuộc chuyên ngành văn học như: Văn học dân gian Việt Nam, Văn học Việt Nam thế kỉ X-XIX, Văn học Việt Nam thế kỉ XX.

- Các yêu cầu khác về kiến thức, kỹ năng: kỹ năng thực hành phân tích và tiếp nhận văn bản; kỹ năng tạo lập văn bản theo các đặc trưng của phong cách chức năng.

6. Mô tả vắn tắt nội dung môn học:

Học phần gồm 2 phần cơ bản:

- Phần 1: **Ngôn ngữ báo chí**, gồm các nội dung sau :

Chương 1: Khái quát về báo chí và công việc làm báo

Chương 2: Phong cách ngôn ngữ báo chí

Chương 3: Diễn đạt trong báo chí

Chương 4: Tiêu đề văn bản báo chí

Chương 5: Ngôn ngữ trong các thể loại báo chí

- Phần 2: **Ngôn ngữ văn chương**, gồm các nội dung sau :

Chương 1: Ngôn ngữ và văn chương

Chương 2: Ngôn ngữ thơ

Chương 3: Ngôn ngữ văn xuôi

Chương 4: Các phương pháp nghiên cứu ngôn ngữ văn chương

7. Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học:

- Mục tiêu phần 1:

+ Giúp cho sinh viên nhận ra bản chất ngôn ngữ học của những hiện tượng ngôn ngữ thuộc ngôn ngữ báo chí nói riêng và ngôn ngữ truyền thông nói chung.

+ Cung cấp cho người học những kiến thức căn bản về những vấn đề cần thiết, quan yếu nhất của ngôn ngữ báo chí.

+ Giúp sinh viên ứng dụng nghiên cứu ngôn ngữ học vào công tác thực hành viết và tổ chức các loại hình văn bản báo chí.

- Mục tiêu phần 2:

+ Nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức căn bản về những nét đặc thù của ngôn ngữ văn chương, về mối tương quan giữa ngôn ngữ và văn chương, các phương pháp nghiên cứu ngôn ngữ văn chương

+ Môn học hướng đến việc rèn luyện những kỹ năng thực hành phân tích tác phẩm văn chương, trau dồi một ngữ cảm tinh tế, khả năng phân tích giá trị nghệ thuật của những cấu trúc ngôn từ.

- Kết quả dự kiến/chuẩn đầu ra của môn học:

+ Sinh viên có những kiến thức cơ bản về ngôn ngữ báo chí và ngôn ngữ văn chương.

+ Có kỹ năng tạo lập và phân tích, thẩm định chất lượng của một văn bản báo chí/ văn chương.

+ Có thái độ yêu quý, trân trọng các thành tựu về báo chí và văn chương của dân tộc và có ý thức giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.

8. Quan hệ chuẩn đầu ra, giảng dạy và đánh giá:

STT	Kết quả dự kiến/Chuẩn đầu ra của môn học	Các hoạt động dạy và học	Kiểm tra, đánh giá sinh viên
	- SV nắm vững những kiến thức cơ bản về những vấn đề cần thiết, quan yếu nhất của ngôn ngữ báo chí, ngôn ngữ văn chương.	GV thuyết trình Thảo luận nhóm SV thuyết trình SV đọc các TLTK mà GV hướng dẫn	Kỹ năng trình bày Kiểm tra giữa kỳ Kiểm tra cuối kỳ
	- Rèn luyện những kỹ năng thực hành phân tích tác phẩm văn chương, trau dồi một ngữ cảm tinh tế, khả năng phân	GV thuyết trình Thảo luận nhóm SV thuyết trình	Kỹ năng trình bày Kỹ năng làm việc nhóm

	<i>tích giá trị nghệ thuật của những cấu trúc ngôn từ.</i>	<i>SV đọc các TLTk mà GV hướng dẫn</i>	<i>Kiểm tra giữa kỳ Kiểm tra cuối kỳ</i>
	<i>- Ứng dụng nghiên cứu ngôn ngữ học vào công tác thực hành viết và tổ chức các loại hình văn bản báo chí.</i>	<i>GV thuyết trình Thảo luận nhóm SV thuyết trình SV đọc các TLTk mà GV hướng dẫn</i>	<i>Kỹ năng trình bày Kỹ năng làm việc nhóm Kiểm tra giữa kỳ Kiểm tra cuối kỳ</i>
	<i>Đạt được kỹ năng: Bước đầu có những kỹ năng cơ bản trong phân tích và tạo lập văn bản báo chí, văn bản văn chương.</i>	<i>GV thuyết trình Thảo luận nhóm SV thuyết trình SV đọc các TLTk mà GV hướng dẫn</i>	<i>Kỹ năng trình bày Kỹ năng làm việc nhóm Kiểm tra giữa kỳ Kiểm tra cuối kỳ</i>
	<i>Có thái độ trân trọng và yêu quý tiếng mẹ đẻ. Xây dựng ý thức cẩn trọng khi nói/viết, gìn giữ sự trong sáng của tiếng Việt.</i>		<i>Kiểm tra giữa kỳ Kiểm tra cuối kỳ</i>

***Ghi chú:**

- Bảng dưới đây áp dụng đối với các chương trình đào tạo tham gia đánh giá theo Bộ tiêu chuẩn AUN-QA hoặc khuyến khích đối với các môn học chuyên ngành

- PLO viết tắt của thuật ngữ tiếng Anh “Program Learning Outcomes” (Kết quả học tập của chương trình đào tạo)

STT	Kết quả dự kiến/Chuẩn đầu ra của môn học	Các hoạt động dạy và học	Kiểm tra, đánh giá sinh viên	Kết quả học tập của chương trình đào tạo (dự kiến)		
				Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
	<i>VD: Mô tả/trình bày được</i>	<i>GV thuyết trình Thảo luận nhóm SV thuyết trình</i>	<i>Kỹ năng trình bày Ý kiến hỏi đáp Kiểm tra giữa kỳ</i>	<i>PLO1</i>	<i>PLO2</i>	<i>PLO3</i>

9. Tài liệu phục vụ môn học:

- Tài liệu/giáo trình chính:

Phần 1: Ngôn ngữ báo chí:

1. Nguyễn Đức Dân (2007), *Ngôn ngữ báo chí – những vấn đề cơ bản*, Giáo dục, TP.HCM.
2. Vũ Quang Hào (2007), *Ngôn ngữ báo chí*, Thông tấn, Hà Nội.
3. Hoàng Anh (2003), *Một số vấn đề về sử dụng ngôn ngữ trên báo chí*, Lao động, Hà Nội.

Phần 2: Ngôn ngữ văn chương:

1. Hoàng Kim Ngọc (2012), *Ngôn ngữ văn chương*, ĐHQG, Hà Nội.
2. Nguyễn Phan Cảnh (1987), *Ngôn ngữ thơ*, ĐH&THCN, Hà Nội.

2. Phan Ngọc (2000), *Cách giải thích văn học bằng ngôn ngữ học*, Trẻ.
3. Nguyễn Thái Hòa (2000), *Những vấn đề thi pháp của truyện*, Giáo dục, Hà Nội.

- Tài liệu tham khảo/bổ sung :

Phần 1: **Ngôn ngữ báo chí:**

1. Nguyễn Trọng Báu (2002), *Biên tập ngôn ngữ sách và báo chí*, KHXH, Hà Nội.
2. Nguyễn Đức Dân (2004), *Ý tại ngôn ngoại – những thông tin chìm trên báo chí*, Ngôn ngữ, số 2.
3. Vũ Quang Hào (2002), *Ngôn ngữ báo chí*, ĐHQG Hà Nội.
4. Nguyễn Thị Thanh Hương (2003), *Khai thác chất liệu dân gian trong việc đặt tên bài báo*, Nghề báo, TP.HCM, số 1.
4. Nguyễn Thị Thanh Hương (2003), *Một vài suy nghĩ về “tiếng Hà Nội” ngày nay trong báo chí viết cho thanh thiếu niên*, Kí yếu hội thảo “Tiếng Hà Nội trong mối quan hệ với tiếng Việt và văn hóa Việt Nam” .
5. Đinh Trọng Lạc (1995), *Về phong cách báo*, Ngôn ngữ, số 4.
6. Nguyễn Tri Niên (2003), *Ngôn ngữ báo chí*, Tổng hợp Đồng Nai.
7. Nguyễn Văn Nở (1998), *Đôi điều mong muốn về tiếng Việt trên báo Văn nghệ*, Ngôn ngữ và đời sống, số 10.
8. Hoàng Trọng Phiến (1998), *Hiện tượng “bất thường” được xem như một biện pháp hấp dẫn của ngôn ngữ báo chí*, Tạp chí khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội.
9. Trịnh Sâm (1997), *Cấu trúc ngữ nghĩa tiêu đề báo chí tiếng Việt*, Giáo dục, TP.HCM.
10. Trịnh Sâm (1999), *Tiêu đề văn bản tiếng Việt*, Giáo dục, TP.HCM.
11. Dương Xuân Sơn – Đinh Văn Hương – Trần Quang (1995), *Cơ sở lí luận báo chí*, Văn hóa, Hà nội.
12. Bùi Đức Tịnh (2002), *Những bước đầu của báo chí, truyện ngắn và thơ mới*, TP.HCM.

Phần 2: **Ngôn ngữ văn chương**, gồm các nội dung sau :

1. Aristotle (2007), *Nghệ thuật thi ca*, Lao động.
2. M.Bakhtin (1992), *Lí luận và thi pháp tiểu thuyết*, Giáo dục, Hà Nội.
3. Nguyễn Tài Căn (2001), *Một số chứng tích về ngôn ngữ, văn tự và văn hoá*, ĐHQG Hà Nội.
4. Hữu Đạt (1995), *Ngôn ngữ thơ Việt Nam*, Giáo dục, Hà Nội.
5. Hữu Đạt (1999), *Phong cách học tiếng Việt hiện đại*, Giáo dục, Hà Nội.
6. Hữu Đạt (2002), *Phong cách học với việc dạy văn và lí luận phê bình văn học*, Hà Nội.
7. Nguyễn Thái Hòa (2006), *Từ điển tu từ - phong cách – thi pháp học*, Giáo dục, Hà nội.
10. Lưu Hiệp (2007), *Văn tâm điều long*, Lao động

11. R. Jakobson (2008), *Thi học và ngữ học lí luận văn học phương Tây hiện đại*, Văn học.
12. Khoa Ngữ văn và Báo chí (2003), *Thơ - nghiên cứu lí luận phê bình*, ĐHQG TP.HCM.
13. Đinh Trọng Lạc (1994), *99 biện pháp và phương tiện tu từ*, Giáo dục, Hà Nội.
14. Đinh Trọng Lạc (1996), *Phong cách học văn bản*, Giáo dục, Hà Nội.
15. Đinh Trọng Lạc (1999), *Phong cách học tiếng Việt*, Giáo dục, Hà Nội.
16. Nguyễn Lai (1996), *Ngôn ngữ với sáng tạo và tiếp nhận văn học*, Giáo dục, Hà Nội.
17. Mã Giang Lân (1997), *Tìm hiểu thơ*, Thanh niên.
18. Phan Ngọc (1985), *Tìm hiểu phong cách Nguyễn Du trong Truyện Kiều*, Hà Nội.
19. Đào Thản (1998), *Từ ngôn ngữ chung đến ngôn ngữ nghệ thuật*, KHXH, Hà Nội.
20. Đỗ Lai Thúy (1997), *Con mắt thơ*, Giáo dục, Hà Nội.
21. Cù Đình Tú (2002), *Phong cách học và đặc điểm tu từ tiếng Việt*, Giáo dục, Hà Nội.

10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

Thời điểm đánh giá	Tiêu chí đánh giá/ Hình thức đánh giá	Phần trăm	Loại điểm	% kết quả sau cùng
Giữa kỳ	VD: - Chuyên cần và phát biểu - Thuyết trình/ Kiểm tra giữa kỳ	30 % 70 % 100%	Điểm giữa kỳ	30%
Cuối kỳ	VD: - Thi cuối kỳ/Tiểu luận	100%	Điểm cuối kỳ	70%
				100% (10/10)

Thang điểm 10, điểm đạt tối thiểu: 5/10

11. Yêu cầu/Quy định đối với sinh viên

11.1. Nhiệm vụ của sinh viên

- Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định;
- Tham dự tối thiểu 80% thời gian lên lớp;
- Tuyệt đối không được sử dụng điện thoại di động trong giờ học;
- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi vào lớp.

11.2. Quy định về thi cử, học vụ

- Không có kiểm tra bù giữa kỳ và cuối kỳ;
- Nộp tiểu luận trễ trong vòng 1 tuần sẽ bị trừ 50% số điểm;
- Trường hợp đạo văn, không trích dẫn nguồn sẽ bị trừ 50% số điểm.

11.3. Quy định về lịch tiếp SV ngoài giờ và liên hệ trợ giảng (nếu có)

Ngoài giờ, sinh viên có thể liên hệ với GV tại Văn phòng Khoa Văn học và Ngôn ngữ, P.A209 (cơ sở 12 Đinh Tiên Hoàng), hoặc qua email của GV: honghanhvhnn@yahoo.com.vn

12. Nội dung chi tiết môn học:

Phần 1: Ngôn ngữ báo chí

Chương 1: Khái quát về báo chí và công việc làm báo

- 1.1. Khái quát về báo chí Việt Nam
 - 1.1.1. Vài nét khái quát về sự ra đời của báo chí quốc ngữ ở Việt Nam
 - 1.1.2. Vai trò và chức năng của báo chí trong xã hội hiện đại
- 1.2. Trách nhiệm của nhà báo trong việc giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt
- 1.3. Các đặc điểm của báo chí
 - 1.3.1. Đặc điểm thời sự
 - 1.3.2. Đặc điểm trung thực
 - 1.3.3. Đặc điểm hấp dẫn
- 1.4. Một số thuật ngữ cơ bản trong nghề báo

Chương 2: Phong cách ngôn ngữ báo chí

- 2.1. Về phong cách báo chí
 - 2.1.1. Khái niệm
 - 2.1.2. Dạng lời nói trong phong cách báo chí
 - 2.1.3. Kiểu và thể loại văn bản báo
- 2.2 Các loại hình ngôn ngữ báo chí
 - 2.2.1. Báo nói – các yêu cầu về ngôn ngữ nói
 - 2.2.2. Báo viết – các đặc trưng của ngôn ngữ viết
 - 2.2.3. Báo hình – các yêu cầu của ngôn ngữ phụ đề
- 2.3. Các đặc trưng của ngôn ngữ báo chí
 - 2.3.1 Tính chính xác
 - 2.3.2. Tính cụ thể
 - 2.3.3. Tính đại chúng
 - 2.3.4. Tính ngắn gọn
 - 2.3.5. Tính định lượng
 - 2.3.6. Tính bình giá

2.3.7 Tính biểu cảm

2.3.8. Tính khuôn mẫu

2.4. Các đặc điểm của ngôn ngữ báo chí

2.4.1. Từ ngữ trong ngôn ngữ báo chí

2.4.2. Cú pháp trong ngôn ngữ báo chí

2.4.3. Kết cấu của văn bản báo

2.5. Những thông tin chìm trong ngôn ngữ báo chí

2.5.1. Khái niệm

2.5.2. Một số kiểu bộc lộ thông tin chìm

Chương 3: Diễn đạt trong báo chí

3.1. Khuôn tin

3.1.1. Khái niệm

3.1.2. Cấu trúc khuôn tin

3.2 Cách viết một bài tin

3.2.1. Phần mào đầu

3.2.2. Phần thân tin

3.2.3. Phần kết tin (thường bị lược bỏ)

3.3. Kỹ năng diễn đạt

3.3.1. Diễn đạt chính xác và diễn đạt hay

3.3.2. Diễn đạt đúng trật tự thời gian

3.3.3. Diễn đạt đúng trật tự bình thường trong câu tiếng Việt

3.3.4. Diễn đạt đơn giản

3.3.5. Diễn đạt bằng những câu ngắn

3.3.6. Diễn đạt được sắc thái ngôn ngữ theo ý định

3.3.7. Diễn đạt đúng phong cách của từng thể loại báo chí

3.4. Sự khác biệt về ngôn ngữ giữa báo viết và báo nói

3.4.1. Về dạng thể hiện

3.4.2. Về nội dung các thể loại bài

3.4.3. Về từ ngữ

3.4.4. Về cú pháp

Chương 4: Tiêu đề văn bản báo chí

4.1. Khái niệm tiêu đề văn bản

4.2. Phân loại tiêu đề văn bản

4.2.1. Tiêu đề chính

- 4.2.2. Tiêu đề phụ
- 4.3. Tiêu đề văn bản báo chí
 - 4.3.1. Vai trò và đặc điểm của tiêu đề văn bản báo chí
 - 4.3.2. Phân loại tiêu đề văn bản báo chí
- 4.4. Cách đặt tiêu đề trong từng thể loại báo chí
 - 4.4.1. Tiêu đề trong thể loại tin
 - 4.4.2. Tiêu đề trong thể loại phỏng vấn
 - 4.4.3. Tiêu đề trong thể loại phóng sự
 - 4.4.4. Tiêu đề trong thể loại kí
 - 4.4.5. Tiêu đề trong thể loại tiểu phẩm
- 4.5 Một số phương thức tạo nên ý nghĩa hàm ẩn của tiêu đề báo chí
- 4.6. Những điều kiện để thiết lập một tiêu đề văn bản hay
 - 4.6.1. Tính tiêu biểu
 - 4.6.2. Tính hấp dẫn
 - 4.6.3. Tính hàm súc

Chương 5: Ngôn ngữ trong một số thể loại báo chí

- 5.1. Ngôn ngữ trong thể loại tin
 - 5.1.1. Khái niệm
 - 5.1.2. Tiêu chí viết tin đúng
 - 5.1.3. Các dạng tin
 - 5.1.4. Ngôn ngữ tin
- 5.2. Ngôn ngữ trong thể loại phóng sự
 - 5.2.1. Khái niệm
 - 5.2.2. Đặc trưng của phóng sự
 - 5.2.3. Kết cấu của phóng sự
 - 5.2.4. Ngôn ngữ phóng sự
- 5.3. Ngôn ngữ trong thể loại điều tra
 - 5.3.1. Khái niệm
 - 5.3.2. Đặc trưng của điều tra
 - 5.3.3. Kết cấu của điều tra
 - 5.3.4. Ngôn ngữ điều tra
- 5.4. Ngôn ngữ trong thể loại kí
 - 5.4.1. Khái niệm
 - 5.4.2. Đặc trưng của kí

5.4.3. Kết cấu của kí

5.4.4. Ngôn ngữ kí

5.5. Ngôn ngữ trong thể loại phỏng vấn

5.5.1. Khái niệm

5.5.2 Phân loại phỏng vấn

5.5.3. Hình thức trình bày một bài phỏng vấn cho báo in

5.5.4. Ngôn ngữ phóng sự

Phần 2: Ngôn ngữ văn chương

Chương 1: Ngôn ngữ và văn chương

1.1. Mối quan hệ giữa ngôn ngữ và văn chương

1.2. Các khuynh hướng nghiên cứu ngôn ngữ văn chương hiện nay

1.3. Ngôn ngữ với sự đồng hoá nhận thức thẩm mỹ và vấn đề hướng nội của ngôn từ

1.4. Mối quan hệ giữa nội dung và hình thức trong sáng tạo nghệ thuật ngôn từ

Chương 2: Ngôn ngữ thơ

2.1. Các quan niệm về thơ

2.1.1. Trên thế giới

2.1.2. Ở Việt Nam

2.2. Các thể loại thơ

2.2.1. Các thể thơ cách luật

2.2.2. Các thể thơ tự do

2.3. Các thành phần của ngôn ngữ thơ

2.3.1. Ngữ âm thơ

2.3.2. Từ vựng - ngữ nghĩa thơ

2.3.3. Cú pháp thơ

2.4. Ngôn ngữ thơ và ngôn ngữ văn xuôi

2.4.1. Cách nhà thơ tư duy trên chất liệu ngôn ngữ (nguyên lí song song)

2.4.2. Văn xuôi trữ tình và thơ ứng dụng

2.5. Tính tương xứng trong ngôn ngữ thơ

Chương 3: Ngôn ngữ văn xuôi

3.1. Quan niệm về văn xuôi

3.1.1. Các quan niệm

3.1.2. Các thể loại văn xuôi

3.2. Điểm nhìn và người kể chuyện

3.3. Ngôn ngữ nhân vật truyện

3.4. Cấu trúc văn bản truyện ngắn

3.5. Các phương thức tu từ văn bản truyện

Chương 4: Các phương pháp nghiên cứu ngôn ngữ văn chương

4.1. Nghiên cứu văn chương theo cách tiếp cận văn bản học

4.2. Nghiên cứu văn chương theo cách tiếp cận hệ thống – cấu trúc

4.3. Nghiên cứu văn chương bằng các phương pháp chính xác (sử dụng phương pháp của Ngôn ngữ học thống kê)

4.4. Nghiên cứu văn chương với tư cách là một tác phẩm nghệ thuật ngôn từ

13. Kế hoạch giảng dạy và học tập cụ thể:

Buổi/ Tuần	Số tiết trên lớp	Nội dung bài học	Hoạt động dạy và học Hoặc Nhiệm vụ của SV	Tài liệu cần đọc (mô tả chi tiết)
1	5	Phần 1: NN báo chí Chương 1: Khái quát về báo chí và công việc làm báo 1.1. Khái quát về báo chí Việt Nam 1.2. Trách nhiệm của nhà báo trong việc giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt 1.3. Các đặc điểm của báo chí 1.4. Một số thuật ngữ cơ bản trong nghề báo	- GV thuyết trình - SV nghe giảng tại lớp - SV đọc sách tại nhà	1. Nguyễn Đức Dân (2007), <i>Ngôn ngữ báo chí – những vấn đề cơ bản</i> , Giáo dục, TP.HCM (chương 1) 2. Vũ Quang Hào (2007), <i>Ngôn ngữ báo chí</i> , Thông tấn, Hà Nội (chương 1)
2	5	Chương 2: Phong cách ngôn ngữ báo chí 2.1. Về phong cách báo chí 2.2 Các loại hình ngôn ngữ báo chí 2.3. Các đặc trưng của ngôn ngữ báo chí 2.4. Các đặc điểm của ngôn ngữ báo chí 2.5. Những thông tin chìm trong ngôn ngữ báo chí	- GV thuyết trình - SV nghe giảng tại lớp - SV thảo luận nhóm - SV đọc sách tại nhà	1. Hoàng Anh (2003), <i>Một số vấn đề về sử dụng ngôn ngữ trên báo chí</i> , Lao động, Hà Nội. 2. Nguyễn Đức Dân (2004), <i>Ý tại ngôn ngoại – những thông tin chìm trên báo chí</i> , Ngôn ngữ, số 2.
3	5	Chương 3: Diễn đạt trong báo chí	- GV thuyết trình - SV nghe giảng tại lớp	1. Nguyễn Đức Dân (2007), <i>Ngôn ngữ báo</i>

		<p>3.1. Khuôn tin</p> <p>3.2 Cách viết một bài tin</p> <p>3.3. Kỹ năng diễn đạt</p> <p>3.4. Sự khác biệt về ngôn ngữ giữa báo viết và báo nói</p>	<p>- <i>SV thảo luận nhóm</i></p> <p>- <i>SV đọc sách tại nhà</i></p>	<p>chí – những vấn đề cơ bản, Giáo dục, TP.HCM (chương 1)</p>
4	5	<p>Chương 4: Tiêu đề văn bản báo chí</p> <p>4.1. Khái niệm tiêu đề văn bản</p> <p>4.2. Phân loại tiêu đề văn bản</p> <p>4.3. Tiêu đề văn bản báo chí</p> <p>4.4. Cách đặt tiêu đề trong từng thể loại báo chí</p> <p>4.5 Một số phương thức tạo nên ý nghĩa hàm ẩn của tiêu đề báo chí</p> <p>4.6. Những điều kiện để thiết lập một tiêu đề văn bản hay</p>	<p>- <i>GV thuyết trình</i></p> <p>- <i>SV nghe giảng tại lớp</i></p> <p>- <i>SV thảo luận nhóm</i></p> <p>- <i>SV đọc sách tại nhà</i></p>	<p>1.Nguyễn Đức Dân (2007), Ngôn ngữ báo chí – những vấn đề cơ bản, Giáo dục, TP.HCM</p> <p>2.Trịnh Sâm (1997), Cấu trúc ngữ nghĩa tiêu đề báo chí tiếng Việt, Giáo dục, TP.HCM.</p> <p>3. Trịnh Sâm (1999), Tiêu đề văn bản tiếng Việt, Giáo dục, TP.HCM.</p>
5	5	<p>- Thuyết trình và thảo luận các vấn đề theo đề tài gợi ý của GV</p> <p>- Kiểm tra giữa kỳ (1)</p>	<p>- <i>SV thuyết trình</i></p> <p>- <i>SV đọc tài liệu tại nhà</i></p>	<p>Khảo sát tư liệu trên các báo để nhận xét.</p>
6	5	<p>Chương 5: Ngôn ngữ trong một số thể loại báo chí</p> <p>5.1. Ngôn ngữ trong thể loại tin</p> <p>5.2. Ngôn ngữ trong thể loại phóng sự</p> <p>5.3. Ngôn ngữ trong thể loại điều tra</p> <p>5.4. Ngôn ngữ trong thể loại kí</p> <p>5.5. Ngôn ngữ trong thể loại phỏng vấn</p>	<p>- <i>GV thuyết trình</i></p> <p>- <i>SV nghe giảng tại lớp</i></p> <p>- <i>SV đọc sách tại nhà</i></p>	<p>1.Vũ Quang Hào (2007), Ngôn ngữ báo chí, Thông tấn, Hà Nội</p> <p>2. Tập bài giảng của GV phụ trách môn học</p> <p>3. Các luận văn, khóa luận, bài nghiên cứu có liên quan.</p>
7	5	<p>Phần 2: NN văn chương Chương 1: Ngôn ngữ</p>	<p>- <i>GV thuyết trình</i></p>	<p>1. Hoàng Kim Ngọc (2012), Ngôn ngữ văn</p>

		<p>và văn chương</p> <p>1.1. Mối quan hệ giữa ngôn ngữ và văn chương</p> <p>1.2. Các khuynh hướng nghiên cứu ngôn ngữ văn chương hiện nay</p> <p>1.3. Ngôn ngữ với sự đồng hoá nhận thức thẩm mỹ và vấn đề hướng nội của ngôn từ</p> <p>1.4. Mối quan hệ giữa nội dung và hình thức trong sáng tạo nghệ thuật ngôn từ</p>	<p>- SV nghe giảng tại lớp</p> <p>- SV đọc sách tại nhà</p>	<p>chương, ĐHQG, Hà Nội.</p> <p>2. Phan Ngọc (2000), Cách giải thích văn học bằng ngôn ngữ học, Trẻ.</p>
8	5	<p>Chương 2: Ngôn ngữ thơ</p> <p>2.1. Các quan niệm về thơ</p> <p>2.2. Các thể loại thơ</p> <p>2.3. Các thành phần của ngôn ngữ thơ</p> <p>2.4. Ngôn ngữ thơ và ngôn ngữ văn xuôi</p> <p>2.5. Tính tương xứng trong ngôn ngữ thơ</p>		<p>1. Hoàng Kim Ngọc (2012), Ngôn ngữ văn chương, ĐHQG, Hà Nội.</p> <p>2. Nguyễn Phan Cảnh (1987), Ngôn ngữ thơ, ĐH&THCN, Hà Nội.</p>
9	5	<p>2.3. Các thành phần của ngôn ngữ thơ</p> <p>2.4. Ngôn ngữ thơ và ngôn ngữ văn xuôi</p> <p>2.5. Tính tương xứng trong ngôn ngữ thơ</p>	<p>- GV thuyết trình</p> <p>- SV nghe giảng tại lớp</p> <p>- SV thảo luận nhóm</p> <p>- SV đọc sách tại nhà</p>	<p>1. Hoàng Kim Ngọc (2012), Ngôn ngữ văn chương, ĐHQG, Hà Nội.</p> <p>2. Nguyễn Phan Cảnh (1987), Ngôn ngữ thơ, ĐH&THCN, Hà Nội.</p> <p>3. Hữu Đạt (1995), Ngôn ngữ thơ Việt Nam, Giáo dục, Hà Nội.</p>
10	5	<p>Chương 3: Ngôn ngữ văn xuôi</p> <p>3.1. Quan niệm về văn xuôi</p> <p>3.2. Điềm nhìn và người kể chuyện</p>	<p>- GV thuyết trình</p> <p>- SV nghe giảng tại lớp</p> <p>- SV thảo luận nhóm</p> <p>- SV đọc sách tại nhà</p>	<p>1. Hoàng Kim Ngọc (2012), Ngôn ngữ văn chương, ĐHQG, Hà Nội.</p> <p>2. Nguyễn Thái Hòa (2000), Những vấn đề thi pháp của truyện,</p>

		3.3. Ngôn ngữ nhân vật truyện 3.4. Cấu trúc văn bản truyện ngắn 3.5. Các phương thức tu từ văn bản truyện		Giáo dục, Hà Nội. 3. M.Bakhtin (1992), <i>Lí luận và thi pháp tiểu thuyết</i> , Giáo dục, Hà Nội.
11	5	- Thuyết trình và thảo luận các vấn đề theo đề tài gợi ý của GV - Kiểm tra giữa kỳ (2)	- SV thuyết trình - SV đọc tài liệu tại nhà	Tham khảo và tập phân tích tác phẩm văn chương từ cách tiếp cận của ngôn ngữ học
12	5	Chương 4: Các phương pháp nghiên cứu ngôn ngữ văn chương 4.1. Nghiên cứu văn chương theo cách tiếp cận văn bản học 4.2. Nghiên cứu văn chương theo cách tiếp cận hệ thống – cấu trúc 4.3. Nghiên cứu văn chương bằng các phương pháp chính xác (sử dụng phương pháp của Ngôn ngữ học thống kê) 4.4. Nghiên cứu văn chương với tư cách là một tác phẩm nghệ thuật ngôn từ	- GV thuyết trình - SV nghe giảng tại lớp - SV thảo luận nhóm - SV đọc sách tại nhà	1. Nguyễn Lai (1996), <i>Ngôn ngữ với sáng tạo và tiếp nhận văn học</i> , Giáo dục, Hà Nội. 2. Nguyễn Tài Cẩn (2001), <i>Một số chứng tích về ngôn ngữ, văn tự và văn hoá</i> , ĐHQG Hà Nội.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 6 năm 2014.

Trưởng Khoa

Trưởng Bộ môn

Người biên soạn

TS. Huỳnh Thị Hồng Hạnh TS. Huỳnh Thị Hồng Hạnh

*** Ghi chú tổng quát:**

Trường hợp đề cương môn học cần được phát cho sinh viên hoặc môn học chỉ có một GV tham gia giảng dạy thì có thể bổ sung ngay từ đầu phần sau đây (đưa lên phần đầu của đề cương):

Giảng viên phụ trách môn học (có thể dùng bảng hoặc không)

Họ và tên: Huỳnh Thị Hồng Hạnh	Học hàm, học vị: GVC, TS
Địa chỉ cơ quan: 12 Đinh Tiên Hoàng, Q 1, TP.HCM	Điện thoại liên hệ:
Email: honghanhvhmn@yahoo.com.vn	Trang web:

Giảng viên hỗ trợ môn học/trợ giảng (nếu có)

Họ và tên:	Học hàm, học vị:
Địa chỉ cơ quan:	Điện thoại liên hệ:
Email:	Trang web:

Cách liên lạc với giảng viên:	(nêu rõ hình thức liên lạc giữa sinh viên với giảng viên/trợ giảng)
-------------------------------	---

Nơi tiến hành môn học:	(Tên cơ sở, số phòng học)
Thời gian học:	(Học kỳ, Ngày học, tiết học)